

Số: /QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học và trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng tại tờ trình số 411/TTr-QLCL ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay công nhận và cấp Giấy chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục đối với 66 cơ sở giáo dục theo danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục phát huy thành tích đã đạt được; không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững chất lượng giáo dục của nhà trường theo quy chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo, Trưởng các phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục có tên ghi nơi Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, QLCL 66 (HTN).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hiếu**

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐƯỢC CÔNG NHẬN  
ĐẠT KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**  
(Đính kèm theo Quyết định số                      /QĐ-SGDDT ngày        /        /2026)

| Stt | Tên trường                                   | Đạt<br>Cấp độ |
|-----|----------------------------------------------|---------------|
| 1   | Mầm non Hoa Lan, phường Cầu Ông Lãnh         | 1             |
| 2   | Mầm non Nguyễn Cư Trinh, phường Cầu Ông Lãnh | 1             |
| 3   | Mầm non Hoa Quỳnh, phường Tân Định           | 1             |
| 4   | Mầm non Tân Định, phường Tân Định            | 2             |
| 5   | Mầm non 9, phường Nhiều Lộc                  | 2             |
| 6   | Mầm non Hoa Mai, phường Tam Bình             | 2             |
| 7   | Mầm non Vành Khuyên 3, phường Thủ Đức        | 2             |
| 8   | Mầm non 24A, phường Bình Thạnh               | 1             |
| 9   | Mầm non 11, phường Bảy Hiền                  | 2             |
| 10  | Mầm non 2, phường Tân Sơn Hòa                | 1             |
| 11  | Mầm non Trạng Nguyên, phường Phú Thọ Hòa     | 2             |
| 12  | Mẫu giáo Hồng Ân, phường Phú Thọ Hòa         | 1             |
| 13  | Mầm non Hoa Phượng, phường Bình Tân          | 3             |
| 14  | Mẫu giáo Sơn Ca 5, phường Đức Nhuận          | 3             |
| 15  | Mầm non An Nhơn Tây, xã An Nhơn Tây          | 3             |
| 16  | Mầm non Phước Vĩnh An, xã Củ Chi             | 2             |
| 17  | Mầm non Tân Phú Trung 1, xã Củ Chi           | 2             |
| 18  | Mầm non Tân Thông Hội 3, xã Củ Chi           | 2             |
| 19  | Mầm non Phú Tân, phường Bình Dương           | 2             |
| 20  | Mầm non Chánh Phú Hòa, phường Chánh Phú Hoà  | 1             |
| 21  | Mầm non Hưng Hòa, phường Chánh Phú Hoà       | 1             |
| 22  | Mầm non Phước Nguyên, phường Bà Rịa          | 3             |
| 23  | Mầm non Năng Hồng, phường Vũng Tàu           | 2             |
| 24  | Mầm non Ánh Dương, xã Long Hải               | 1             |
| 25  | Tiểu học Trần Văn Đang, phường Nhiều Lộc     | 1             |
| 26  | Tiểu học Phước Bình, phường Phước Long       | 1             |
| 27  | Tiểu học Phong Phú, phường Tăng Nhơn Phú     | 1             |
| 28  | Tiểu học Tân Phú, phường Tăng Nhơn Phú       | 1             |
| 29  | Tiểu học Lê Đình Chinh, phường Minh Phụng    | 2             |
| 30  | Tiểu học Bình Chiêu, phường Tam Bình         | 1             |
| 31  | Tiểu học Phạm Ngũ Lão, phường Hạnh Thông     | 1             |
| 32  | Tiểu học Trần Quốc Toản, phường Hạnh Thông   | 1             |
| 33  | Tiểu học Chi Lăng, phường Thông Tây Hội      | 1             |
| 34  | Tiểu học Tân Sơn Nhất, phường Tân Sơn Nhất   | 1             |
| 35  | Tiểu học Âu Cơ, phường Phú Thạnh             | 3             |
| 36  | Tiểu học Đoàn Thị Điểm, phường Tân Sơn Nhì   | 1             |

|    |                                                       |   |
|----|-------------------------------------------------------|---|
| 37 | Tiểu học Phạm Hùng, xã Bình Hưng                      | 1 |
| 38 | Tiểu học Phú Hoà Đông 2, xã Phú Hòa Đông              | 2 |
| 39 | Tiểu học Tân Thạnh Đông 3, xã Phú Hòa Đông            | 2 |
| 40 | Tiểu học Thới Tam, xã Đông Thạnh                      | 1 |
| 41 | Tiểu học Thới Thạnh, xã Đông Thạnh                    | 1 |
| 42 | Tiểu học Trần Văn Danh, xã Đông Thạnh                 | 1 |
| 43 | Tiểu học Tân Xuân, xã Xuân Thới Sơn                   | 1 |
| 44 | Tiểu học Tân Định, phường Hòa Lợi                     | 1 |
| 45 | Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, phường Bà Rịa                | 3 |
| 46 | Tiểu học Phước Bửu, xã Hồ Tràm                        | 2 |
| 47 | Tiểu học Cao Văn Ngọc, xã Long Điền                   | 3 |
| 48 | Tiểu học Long Liên, xã Long Điền                      | 3 |
| 49 | Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, xã Long Hải               | 2 |
| 50 | Trung học cơ sở Hoàng Lê Kha, phường Bình Tây         | 1 |
| 51 | Trung học cơ sở Hoa Lư, phường Tăng Nhơn Phú          | 3 |
| 52 | Trung học cơ sở Tăng Nhơn Phú B, phường Tăng Nhơn Phú | 1 |
| 53 | Trung học cơ sở Linh Trung, phường Linh Xuân          | 1 |
| 54 | Trung học cơ sở Hoàng Hoa Thám, phường Tân Bình       | 1 |
| 55 | Trung học cơ sở Lý Thường Kiệt, phường Tân Hòa        | 1 |
| 56 | Trung học cơ sở Tân Thới Hoà, phường Phú Thạnh        | 2 |
| 57 | Trung học cơ sở Lê Văn Hưu, xã Nhà Bè                 | 2 |
| 58 | Trung học cơ sở Định Hòa, phường Chánh Hiệp           | 2 |
| 59 | Trung học cơ sở Phước Thắng, phường Phước Thắng       | 2 |
| 60 | Trung học cơ sở Phước Thạnh, xã Đất Đỏ                | 2 |
| 61 | Trung học phổ thông Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lâm      | 1 |
| 62 | Trung học phổ thông Tân Bình, phường Tân Sơn Nhì      | 1 |
| 63 | Trung học phổ thông Trần Phú, phường Phú Thọ Hòa      | 1 |
| 64 | Trung học phổ thông Thủ Đức, phường Thủ Đức           | 1 |
| 65 | Trung học phổ thông Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu     | 1 |
| 66 | Trung học phổ thông Vũng Tàu, phường Tam Thắng        | 3 |